

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST

Ngày: 30-11-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Tân.

2. Ông Phạm Văn Ven.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Võ Quốc K (Đ) - Sinh năm 1989, tại: Đức Huệ - Long An.

Hộ khẩu thường trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông Trần Văn G và bà Võ Thị M;

Vợ: Trần Thị Hải U, sinh năm 1990 (đã ly hôn).

Con gồm có 02 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án:

- Ngày 24/8/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành tiền án phí và trách nhiệm dân sự.

- Ngày 18/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Thành N - Sinh năm 1984 - Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Z, tỉnh Long An. (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị C - Sinh năm 1959 - Địa chỉ: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Ông Phan Văn D - Sinh năm 1985 - Địa chỉ: ấp 1, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Mạnh T - Sinh năm 1991 - Địa chỉ: khu phố X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Ông Võ Văn R - Sinh năm 1996 - Địa chỉ: ấp G, xã B, huyện Z, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Võ Quốc K (Đ) bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/6/2017, K cùng với Nguyễn Chí L, Nguyễn Thành N, Phan Văn D, vợ chồng ông H uống bia tại bàn phía trong quán nhậu Hai Thành Viên thuộc khu phố X, thị trấn Y. Khi uống mỗi người được 02 - 03 chai bia thì ông N và K mâu thuẫn cãi nhau về việc ông N cho K mượn xe mô tô cầm nhưng đến nay K không chuộc xe lại cho ông N, thấy ông N và K cự cãi nên vợ chồng ông H ra về. K, N, Lý cùng ra về, khi đến cửa quán thì gặp R, T đang uống bia ở bàn phía trước quán. R mời K, Lý, N vào bàn uống tiếp. Trong lúc đang uống bia thì ông N tiếp tục cự cãi với K nên K đứng dậy đi về, ông N đứng dậy thách thức đánh nhau với K và cầm dụng cụ đập nước đá bằng Inox ném vào người, K đưa tay phải đỡ nên không trúng vào người và liền đó K chuyển con dao từ tay trái qua tay phải (con dao K lấy lúc đang uống bia cùng với D, N, Lý và vợ chồng ông H trên tủ kính chỗ bán hàng của quán để gọt trái cây), K cầm dao với tư thế: cán dao trong lòng bàn tay, mũi dao hướng ra phía trước, đứng đối diện với N và đâm thẳng vào người N liên tiếp 02 cái, một cái trúng vào giữa cẳng tay trái và một cái trúng vào hông trái. Ông N được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu. K lên xe mô tô do Lý điều khiển chở về xã Mỹ Thạnh Tây, sau đó bỏ trốn cho đến ngày 30/7/2017 thì bị bắt.

Tại cơ quan Điều tra K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận sau khi gây án, K rút con dao cặp đường ở đoạn gần khu dân cư ấp J, xã V. Ngày 12/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm hung khí theo lời khai của bị cáo nhưng không tìm thấy. Ngày 28/9/2017, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cho bị cáo K nhận dạng hung khí gây án, xác định hung khí gây án là con

dao thái, cán gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng mũi nhọn sắc bén dài 11,5 cm là loại dao có đặc điểm, kích thước đồng dạng với con dao mà K sử dụng gây án.

Tang vật thu giữ tại hiện trường: 01 đoạn sắt màu trắng dài khoảng 25cm, chiều rộng khoảng 05cm dùng để đập nước đá.

Tang vật tạm giữ trên người của K lúc bị bắt gồm: 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu Police; 01 dao bấm dài 20cm, lưỡi dao màu đen, bén, sắc nhọn, cán cầm màu đen; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, IMEi 355482.06.5954620 và 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEi 351506047446324.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 146 ngày 10/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An, kết luận tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Thành N là 28%, cụ thể như sau:

- Sẹo vết thương sau mặt ngoài vùng khuỷu cẳng tay trái kích thước 17,5cm x 0,3cm.
- Sẹo mổ đường giữa bụng trên và dưới rốn kích thước 18cm x 0,6cm.
- Sẹo dẫn lưu bụng trái kích thước 02cm x 0,5cm.
- Sẹo vết thương hông lưng trái kích thước 2,5cm x 0,7cm.
- Khâu cục dưới thận trái.

Cáo trạng số 41/QĐ-KSĐT ngày 23/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Võ Quốc K về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Võ Quốc K phạm tội “Cố ý gây thương tích” và căn cứ khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Võ Quốc K từ 2 đến 3 năm tù.

Về tang vật: căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn sắt màu trắng dài khoảng 25cm, chiều rộng khoảng 05cm dùng để đập nước đá; 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu Police; 01 dao bấm dài 20cm, lưỡi dao màu đen, bén, sắc nhọn, cán cầm màu đen.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEi 355482.06.5954620 và 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEi 351506047446324 của bị cáo K.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông N có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Về trách nhiệm hình sự ông N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Ngày 12/6/2017, tại quán Hai Thành Viên (khu phố X, thị trấn Y) do xảy ra mâu thuẫn với ông Nguyễn Thành N nên bị cáo K dùng dao thái, cán gỗ màu nâu dài khoảng 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng mũi nhọn sắc bén dài 11,5 cm đâm liên tiếp hai cái vào ông N, trúng vào giữa cẳng tay trái và một cái trúng vào hông trái. Tỷ lệ thương tật là 28%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với các lời khai của người bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tật cho người bị hại ông N 28%. Như vậy, Cáo trạng số 41/QĐ-KSĐT ngày 23/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Võ Quốc K với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ lý trí để nhận thức được hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo K không những xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người mà còn làm mất an ninh trật tự và gây tác động xấu đến các thanh thiếu niên ở địa phương.

Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: ngày 24/8/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành tiền án phí và trách nhiệm dân sự; ngày 18/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xét hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét trong quá điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Trần Võ Quốc K là có cơ sở chấp nhận.

Về tang vật: căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn sắt màu trắng dài khoảng 25cm, chiều rộng khoảng 05cm dùng để đập nước đá; 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu Police; 01 dao bấm dài 20cm, lưỡi dao màu đen, bén, sắc nhọn, cán cầm màu đen.

Trả lại cho bị cáo K: 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI 355482.06.5954620 và 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI 351506047446324.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông N không yêu cầu nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Võ Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Võ Quốc K (Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Võ Quốc K (Đ) 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (ngày 30/7/2017). Tiếp tục tạm giam bị cáo K để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về tang vật: căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn sắt màu trắng dài khoảng 25cm, chiều rộng khoảng 05cm dùng để đập nước đá; 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu Police; 01 dao bấm dài 20cm, lưỡi dao màu đen, bén, sắc nhọn, cán cầm màu đen.

Trả lại cho bị cáo K: 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI 355482.06.5954620 và 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI 351506047446324.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

- Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Trần Võ Quốc K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo

thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người bị hại,
- Công an huyện Đức Huệ;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Trần Thị Gái